

KẾT LUẬN
CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY

**Về tiếp tục thực hiện Đề án tăng cường công tác dân vận
trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số ở các huyện biên giới
tỉnh Lai Châu đến năm 2025**

TỈNH ỦY LAI CHÂU	
BAN TUYÊN GIÁO	
Số đến:	819
Ngày đến:	26.4.2021
Lưu:	

Tại hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy ngày 24 tháng 3 năm 2021, sau khi nghe Ban Dân vận Tỉnh ủy báo cáo tổng kết Đề án tăng cường công tác dân vận trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số ở các huyện biên giới tỉnh Lai Châu giai đoạn 2016 - 2020, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã thảo luận và thống nhất kết luận:

1. Năm năm qua, cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể các cấp, nhất là các huyện biên giới đã nghiêm túc triển khai thực hiện Đề án, các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án cơ bản đạt kế hoạch đề ra, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh và có tác động tích cực đến tư tưởng, đời sống đồng bào dân tộc thiểu số ở khu vực biên giới. Đại đa số đồng bào dân tộc thiểu số yên tâm, đoàn kết, đồng thuận với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, sự lãnh đạo của các cấp ủy, chính quyền địa phương, tích cực tham gia phát triển sản xuất, giảm nghèo, bảo vệ và phát triển rừng, giữ gìn, phát triển văn hóa truyền thống tốt đẹp, xóa bỏ tập tục lạc hậu, tham gia bảo vệ an ninh trật tự, chủ quyền biên giới quốc gia, xây dựng khối đoàn kết các dân tộc trong tỉnh. Nhận thức và trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị và cán bộ, đảng viên ở các huyện biên giới về công tác dân vận trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số được nâng lên, đã gắn việc thực hành công tác dân vận với thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị.

Tuy nhiên, quá trình triển khai thực hiện Đề án tăng cường công tác dân vận vùng trong đồng bào dân tộc thiểu số ở các huyện biên giới vẫn còn hạn chế, khuyết điểm: Có 05 chỉ tiêu thành phần của Đề án đạt thấp; đời sống của đồng bào dân tộc thiểu số, nhất là vùng sâu, vùng xa, biên giới vẫn còn nhiều khó khăn, hủ tục lạc hậu chậm được xóa bỏ. Hoạt động tuyên truyền tín ngưỡng, tôn giáo trái pháp luật, tuyên truyền lập "Nhà nước Mông", tình hình an ninh biên giới, xuất nhập cảnh trái phép vẫn tiềm

ấn những yếu tố gây phức tạp. Một số mô hình trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, bảo vệ rừng ở một số nơi chưa thực sự phát huy hiệu quả. Việc đổi mới nội dung, phương pháp tuyên truyền, vận động nhân dân chưa rõ nét. Việc nắm tình hình nhân dân ở một số nơi chưa sâu sát, thường xuyên. Phong trào thi đua "Dân vận khéo" chưa được quan tâm đẩy mạnh thực hiện.

Nguyên nhân của những hạn chế, khuyết điểm đó là: Một số cấp ủy, cơ quan, đơn vị chưa phát huy hết trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác dân vận. Nội dung, phương pháp tuyên truyền của MTTQ và các đoàn thể ở cơ sở chưa có nhiều đổi mới. Công tác phối hợp giữa ban dân vận, cơ quan, đơn vị, Mặt trận, đoàn thể trong công tác nắm tình hình nhân dân, dân tộc, tôn giáo có lúc, có nơi chưa thường xuyên, chặt chẽ. Một số cán bộ, công chức, viên chức còn thiếu kỹ năng, kinh nghiệm thực hành công tác dân vận.

2. Để tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án tăng cường công tác dân vận vùng trong đồng bào dân tộc thiểu số ở các huyện biên giới phù hợp với tình hình thực tiễn, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xác định mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu tiếp tục thực hiện Đề án đến năm 2025 như sau:

2.1 Mục tiêu đến năm 2025

(1) Vận động nhân dân đẩy mạnh phát triển kinh tế, giảm nghèo, thay đổi tập quán sản xuất lạc hậu, tích cực ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi; sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn hỗ trợ phát triển kinh tế, góp phần giảm tỷ lệ hộ nghèo bình quân 4%/năm; tăng tỷ lệ hộ sản xuất kinh doanh giỏi bình quân 5% trở lên/năm.

(2) Tổ chức, vận động nhân dân thực hiện tốt công tác bảo vệ và phát triển rừng; phòng, chống cháy rừng; thành lập, củng cố và phát huy hiệu quả hoạt động của 100% tổ bảo vệ rừng tại các bản; giảm số vụ vi phạm Luật bảo vệ, phát triển rừng so với năm 2020.

(3) Tổ chức, vận động nhân dân bảo tồn, phát huy văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc; duy trì tổ chức ngày hội văn hóa, thể thao các dân tộc ở 100% huyện biên giới; góp phần hoàn thành mục tiêu 80% bản có và sử dụng hiệu quả nhà văn hóa. Tuyên truyền, vận động ngăn chặn, đẩy lùi hủ tục lạc hậu trong đời sống đồng bào dân tộc thiểu số.

(4) Đẩy mạnh xây dựng phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc". Vận động xây dựng, củng cố, nhân rộng mô hình quần chúng tự quản về an ninh, trật tự, đường biên, mốc quốc giới; tăng số lượng mô hình hoạt động hiệu quả so với năm 2020. 100% các xã biên giới tiếp tục được tuyên truyền

về bảo vệ chủ quyền biên giới, phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật. Quản lý 100% số điểm nhóm tôn giáo; xử lý 100% số vụ việc lợi dụng dân tộc, tôn giáo gây phức tạp về an ninh trật tự; ngăn chặn các hoạt động tôn giáo trái pháp luật xâm nhập, phát triển trên địa bàn các huyện biên giới.

(5) Xây dựng mô hình điểm về “Dân vận khéo” tại mỗi huyện biên giới trên các lĩnh vực của Đề án: Vận động nhân dân phát triển kinh tế, thay đổi tập quán lạc hậu, áp dụng khoa học, kỹ thuật vào sản xuất; bảo vệ và phát triển rừng; bảo tồn, phát huy văn hóa tốt đẹp các dân tộc; xóa bỏ tập tục lạc hậu; bảo vệ an ninh, trật tự, biên giới. Phân đầu mỗi lĩnh vực có từ 3-5 mô hình điểm.

2.2. Nhiệm vụ và giải pháp

(1) Tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền các huyện biên giới trong lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận, trọng tâm là thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025 về công tác dân vận gắn với tiếp tục thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, kết luận, quyết định của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của tỉnh về công tác dân vận.

(2) Cấp ủy các huyện biên giới tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Đề án, Kết luận tiếp tục thực hiện Đề án; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện Đề án, Kết luận đảm bảo chất lượng, hiệu quả. Đẩy mạnh công tác đào tạo cán bộ người dân tộc thiểu số; tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ và nâng cao chất lượng của cơ quan tham mưu về công tác dân vận, dân tộc, tôn giáo; xây dựng, củng cố khối dân vận cơ sở; chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ dân vận, mặt trận, đoàn thể, đáp ứng yêu cầu công tác dân vận trong tình hình mới.

(3) Các huyện ủy, thành ủy nội địa quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể địa phương mình tăng cường phối hợp với các huyện biên giới trong việc trao đổi thông tin, kinh nghiệm thực hiện công tác dân vận trên các lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, bảo vệ và phát triển rừng, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp các dân tộc, xóa bỏ hủ tục lạc hậu, bảo đảm an ninh, trật tự.

(4) Tăng cường trách nhiệm của chính quyền, các cơ quan nhà nước trong công tác dân vận gắn với thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, nhất là trong thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp; tổ chức lồng ghép các nguồn lực, các chương trình, dự án phát triển kinh tế, đầu tư xây

dựng kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất nông nghiệp; chú trọng thu hút doanh nghiệp đầu tư vào sản xuất nông nghiệp; quy hoạch, phát triển các loại cây trồng, vật nuôi phù hợp với địa phương; duy trì, phát triển các mô hình sản xuất nông nghiệp đem lại hiệu quả kinh tế cao; đẩy mạnh tạo việc làm, sinh kế cho nhân dân. Tập trung vận động nhân dân thực hiện nghiêm túc quy định bảo vệ rừng trong quy ước bản, tích cực bảo vệ và phát triển rừng, phòng chống cháy rừng; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và xử lý các hoạt động xâm hại tài nguyên rừng; rà soát, kiện toàn, tập huấn, hướng dẫn nhằm phát huy vai trò của các tổ đội quần chúng bảo vệ rừng tại các bản. Xác định rõ các mô hình để chỉ đạo điểm, hướng dẫn kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi trong đồng bào các dân tộc những nơi còn khó khăn để vận động đồng bào làm theo.

(5) Cấp uỷ, chính quyền các cấp tổ chức sâu rộng các phong trào văn hóa, thể thao quần chúng; quan tâm phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của đồng bào dân tộc thiểu số vùng sâu, vùng xa, đặc biệt khó khăn và dân tộc ít người. Cân đối ngân sách tiếp tục xây dựng và hướng dẫn nhân dân sử dụng hiệu quả thiết chế văn hóa bản; phát huy vai trò của tổ dân vận thôn, bản, cộng tác viên dân số cơ sở trong việc xây dựng đời sống văn hóa tiến bộ, xóa bỏ hủ tục lạc hậu; phối hợp với cơ quan chức năng rà soát, lựa chọn hủ tục lạc hậu cần tập trung vận động ngăn chặn, đẩy lùi; biểu dương, nhân rộng các điển hình trong việc thực hiện nếp sống văn minh, xóa bỏ hủ tục lạc hậu. Thực hiện tốt phương châm công tác dân vận ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số “Chân thành, tích cực, thận trọng, kiên trì, tế nhị, hiệu quả”.

(6) Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, nhân dân tích cực lao động, sản xuất, nỗ lực vươn lên thoát nghèo; phối hợp với các ban, ngành hướng dẫn cho nhân dân đổi mới tập quán canh tác, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, ứng dụng khoa học - công nghệ vào sản xuất; tập trung hướng dẫn, phối hợp dạy nghề, giới thiệu việc làm cho hội viên, đoàn viên, nhân dân; nâng cao chất lượng các phong trào thi đua theo hướng cụ thể, thiết thực; phối hợp nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”. Lựa chọn, tổ chức phong trào quần chúng trong thực hiện các mục tiêu của đề án trong giai đoạn tiếp theo.

(7) Các cơ quan chức năng, lực lượng vũ trang chủ động nắm chắc tình hình địa bàn; tăng cường các tổ đội công tác xuống cơ sở, bám dân, bám địa bàn, thực hiện “4 cùng” với nhân dân, hướng dẫn, giúp đỡ nhân dân phát triển kinh tế - xã hội, củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở; phối hợp giải quyết

các vấn đề xảy ra trên địa bàn. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tôn giáo, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tôn giáo cho nhân dân; phối hợp cùng với cấp ủy, chính quyền, lực lượng chức năng địa phương đấu tranh, ngăn chặn các hoạt động lợi dụng tôn giáo tuyên truyền đạo trái pháp luật, kích động di cư tự do, thành lập Nhà nước Mông. Phối hợp rà soát, kiện toàn, duy trì, nhân rộng các mô hình tổ chức quần chúng hoạt động hiệu quả về tham gia giữ gìn an ninh, trật tự; phát huy vai trò của già làng, trưởng bản, người có uy tín và nhân dân tham gia đấu tranh, phòng chống tội phạm, bảo vệ an ninh, trật tự, chủ quyền biên giới quốc gia.

(8) Hệ thống dân vận các cấp nâng cao chất lượng công tác tham mưu cấp ủy lãnh đạo tiếp tục thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của đề án; phối hợp nắm chắc tình hình cơ sở, phát hiện những vấn đề mới, nhu cầu mới trong quần chúng để kịp thời tham mưu cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo.

3. Tổ chức thực hiện

3.1. Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh, các ban cán sự đảng, đoàn đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn quán triệt, thực hiện nghiêm các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác dân vận; xây dựng kế hoạch đề tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án và Kết luận này.

3.2. Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tăng cường công tác dân vận; chỉ đạo phân công rõ trách nhiệm cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, bố trí các nguồn lực, xây dựng kế hoạch phối hợp với các huyện biên giới thực hiện có hiệu quả mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra đến năm 2025. Trong đó, chú trọng chỉ đạo cơ quan chức năng phối hợp với các huyện biên giới rà soát, thống kê hủ tục lạc hậu trong từng dân tộc, xây dựng giải pháp, nguồn lực đề tập trung vận động ngăn chặn, đẩy lùi đi đến xóa bỏ.

3.3. Các huyện ủy: Mường Tè, Nậm Nhùn, Sìn Hồ, Phong Thổ tổ chức quán triệt, tuyên truyền, căn cứ tình hình thực tiễn có thể ban hành nghị quyết chuyên đề hoặc văn bản phù hợp thực hiện Đề án và Kết luận này đến năm 2025; hằng năm có kế hoạch cụ thể và báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Dân vận Tỉnh ủy).

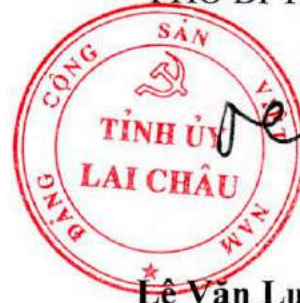
3.4. Các huyện ủy: Than Uyên, Tân Uyên, Tam Đường và Thành phố Lai Châu: Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án, Kết luận này để tổ chức thực hiện phù hợp với địa phương. Phối hợp với các huyện ủy biên giới lựa chọn nội dung cụ thể để thực hiện công tác dân vận vùng đồng bào dân tộc thiểu số ở các huyện biên giới.

3.5. Ban Dân vận Tỉnh ủy hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc xây dựng mô hình điểm “Dân vận khéo” trên các lĩnh vực của Đề án và sơ kết việc xây dựng mô hình điểm vào năm 2023, tổng kết vào năm 2025 gắn với tổng kết phong trào thi đua “Dân vận khéo” trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025; chủ trì phối hợp với các ban đảng tỉnh, Văn phòng Tỉnh ủy tham mưu Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án và Kết luận này; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện và định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Nơi nhận:

- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các đ/c Ủy viên BTV Tỉnh ủy,
- Lưu VPTU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Lê Văn Lương

**BIỂU TỔNG HỢP MỤC TIÊU CỤ THỂ
TỈNH GIAI ĐOẠN 2021-2025**



Stt	Nội dung	Đơn vị tính	Mục tiêu giai đoạn 2021-2025	Ghi chú
1	Giảm tỷ lệ hộ nghèo bình quân hàng năm	%	4	
	Tăng tỷ lệ hộ sản xuất kinh doanh giỏi hàng năm.	%	5	
2	Thành lập tổ bảo vệ rừng tại các bản được giao rừng.	%	100	
3	Tỷ lệ bản có nhà văn hóa.	%	80	
	Hàng năm duy trì tổ chức ngày hội văn hóa, thể thao các dân tộc ở các huyện biên giới.	%	100	
4	Nhân dân các xã biên giới được tuyên truyền về bảo vệ chủ quyền biên giới, phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật.	%	100	
	Quản lý các điểm nhóm tôn giáo.	%	100	
	Xử lý số vụ việc lợi dụng dân tộc, tôn giáo gây phức tạp về an ninh trật tự	%	100	
5	Mô hình điểm “Dân vận khéo” vận động nhân dân phát triển kinh tế, thay đổi tập quán lạc hậu, áp dụng khoa học, kỹ thuật vào sản xuất.	Mô hình	3-5	
	Mô hình điểm “Dân vận khéo” vận động nhân dân bảo vệ và phát triển rừng.	Mô hình	3-5	
	Mô hình điểm “Dân vận khéo” vận động nhân dân bảo tồn, phát huy văn hóa tốt đẹp các dân tộc.	Mô hình	3-5	
	Mô hình điểm “Dân vận khéo” vận động nhân dân xóa bỏ hủ tục lạc hậu.	Mô hình	3-5	
	Mô hình điểm “Dân vận khéo” vận động nhân dân bảo vệ an ninh, trật tự, biên giới.	Mô hình	3-5	

